

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

Năm học 2024 – 2025

Năm học 2024 - 2025, Giáo dục Trung học cơ sở Phong Điền thực hiện chủ đề năm học: "**Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương**"; tiếp tục thực hiện Kế hoạch của Ngành Giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo (GDĐT); Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội khóa XIV và các Nghị quyết của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 419/PGDĐT-THCS ngày /9/2024 của Phòng GD&ĐT Phong Điền về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học cơ sở năm học 2024-2025;

Căn cứ thực tiễn và yêu cầu phát triển giáo dục, Trường THCS Phong Xuân xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 – 2025 như sau:

1. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA QUỐC GIA, ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh bên ngoài:

1.1.1. Thời cơ:

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, chính quyền các cấp, của lãnh đạo Ngành, đặc biệt là sự quan tâm chỉ đạo của Phòng GD&ĐT Phong Điền và lãnh đạo địa phương. Các văn bản hướng dẫn của nhà nước và của ngành chỉ rõ định hướng, phát triển trường học

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên được đào tạo cơ bản 100% đạt chuẩn, có năng lực chuyên môn vững vàng nhiệt tình, có tinh thần đoàn kết, hầu hết có ý thức học tập để vươn lên, đáp ứng được nhu cầu dạy và học trong giai đoạn mới.

- Đã tạo được sự tin nhiệm cao của học sinh, phụ huynh trong cũng như ngoài địa bàn và được các tổ chức ban ngành có liên quan hỗ trợ tạo động lực thúc đẩy khuyến học, thúc đẩy tốt việc học tập của học sinh.

- An ninh chính trị ổn định tạo cơ hội cho việc phát triển giáo dục, đào tạo

1.1.2. Thách thức:

- Yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, đổi mới chương trình GDPT.

- Khả năng ứng dụng CNTT trong giảng dạy, phát huy sức sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy và giáo dục, trong chuyển đổi số.

- Cha mẹ học sinh đa số là nông dân, lao động thủ công về kinh tế còn khó khăn.

- Tình hình thiên tai và dịch bệnh phức tạp gây ảnh hưởng lớn trong công tác dạy và học của nhà trường, ảnh hưởng đến đời sống nhân dân địa phương, đến gia đình học sinh.

- Kinh phí thường xuyên, trang cấp thiết bị và xây dựng cơ sở hạ tầng của chính quyền địa phương và PGD hạn chế mà nhu cầu xây dựng, cải tạo trường học nhằm đạt chuẩn KĐCL và chuẩn Quốc gia vẫn còn nhiều hạng mục cần cải tạo, mua sắm, trang bị để khuôn viên trường học xanh, sạch, sáng và hoa bốn mùa, xây dựng trường học thân thiện cần kinh phí lớn, công sức bỏ ra rất nhiều.

2.2. Bối cảnh bên trong:

2.2.1. Điểm mạnh:

2.2.1.1. Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên:

- Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên 100% đạt chuẩn.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó mật thiết với nhà trường. Chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Nhiều giáo viên được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp huyện (8 giáo viên trong năm học 2020 – 2021, trong đó 6 giáo viên đạt giải: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 01 giải ba và 03 giải khuyến khích)

Thành tích thi đua của giáo viên qua 5 năm học như sau:

Năm học	Thành tích
Năm học 2019-2020	Chiến sĩ thi đua cơ sở: 04 Lao động tiên tiến: 25
Năm học 2020-2021	12 GVĐG cấp trường, 7 GVĐG cấp huyện. Chiến sĩ thi đua cơ sở: 04 Lao động tiên tiến: 25

Năm học 2021-2022	11 GVĐG cấp trường, 8 GVĐG, GV – TPT giỏi cấp huyện. Chiến sĩ thi đua cơ sở: 04 Lao động tiên tiến: 24
Năm học 2022-2023	11 GVĐG cấp trường, 7 GVĐG, GV – TPT giỏi cấp huyện. Chiến sĩ thi đua cơ sở: 04 Lao động tiên tiến: 24
Năm học 2023-2024	8 GVĐG cấp trường, 7 GVĐG, GV – TPT giỏi cấp huyện. Chiến sĩ thi đua cơ sở: 06 Lao động tiên tiến: 21

- Công tác quản lý của BGH có kế hoạch sát với tình hình thực tế của trường, của địa phương cũng như của Ngành, luôn có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Công tác tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, được kiểm tra đánh giá rút kinh nghiệm kịp thời từng giai đoạn.

2.2.1.2. Chất lượng học sinh:

- Chất lượng đại trà:

HẠNH KIỂM											
Năm học	TS HS	Tốt		Khá		Trung bình/ Đạt		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
2019 - 2020	311	268	86.2	38	12.2	05	1.6	0	0		
2020 - 2021	298	258	86.6	35	11.7	05	1.7	0	0		
2021 - 2022	300	241	80.3	51	17.0	08	2.7	0	0		
2022 - 2023	299	267	89.3	31	10.4	02	0.3	0	0		
2023 - 2024	307	282	91,86	24	7,82	01	0,33	0	0		

HỌC LỰC											
Năm học	TS HS	Giỏi		Khá		Trung bình/ Đạt		Yếu/ Chưa đạt		Kém	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2019 - 2020	311	62	19.9	167	53.7	78	25.1	04	1.3	0	0
2020 - 2021	298	57	19.1	144	48.3	92	30.9	05	1.7	0	0
2021 - 2022	300	46	15.3	132	44.0	122	40.7	00	0.0	0	0
2022 - 2023	299	56	18.7	170	56.9	73	24.4	00	0.0	0	0
2023 - 2024	307	103	33,55	147	47,88	57	18,57	0	0		

TỐT NGHIỆP THCS		
Năm học	Số HS tốt nghiệp/Số HS khối 9	Tỉ lệ
2019 - 2020	85/85	100%
2020 - 2021	67/67	100%
2021 - 2022	75/75	100%
2022 - 2023	76/76	100%
2023 - 2024	78/78	100%

- Chất lượng học sinh giỏi:

Năm học	Thành tích
2019 - 2020	Có 01 giải cấp huyện môn Toán 9; nhiều giải hoạt động phong trào; (Do dịch bệnh Covid-19 nên không có hội thi HSG 6, 7, 8)
2020 - 2021	02 giải KK Ngữ văn 6, 01 giải ba KHKT cấp huyện, 01 giải nhất cờ vua độ tuổi 14-15 nam, 02 giải ba nhảy cao nam nữ. 01 giải triển vọng đơn ca Hội thi Tiếng hát chim sơn ca tỉnh, 02 học sinh tham gia đội bóng đá HS THCS đạt giải nhất HKPD cấp tỉnh.
2021 - 2022	04 giải khuyến khích về văn hóa (01 ngữ văn lớp 6, 02 ngữ văn lớp 7, 01 Tiếng Anh lớp 7). 04 giải ba về năng khiếu (02 điền kinh truyền thống, 02 cờ vua). 01 giải nhì phong trào, hội thi: Hội thi tìm hiểu về lịch sử địa phương: Chiến khu Hòa Mỹ do Bảo tàng Thừa Thiên Huế tổ chức.
2022 - 2023	09 giải hội thi HSG cấp huyện, 07 giải hoạt động, phong trào, hội thi của tập thể và cá nhân
2023 - 2024	01 giải HSG cấp tỉnh, 06 giải HSG cấp huyện, 16 giải hoạt động, phong trào

2.2.1.3. Cơ sở vật chất:

- Nhà trường có đủ hệ thống phòng học, phòng hội đồng, phòng chức năng, phòng thư viện, phòng thiết bị, phòng y tế, nhà bảo vệ, nhà vệ sinh cho GV và HS (Được sự quan tâm của địa phương trong năm 2021 và 2022 đã xây dựng được nhà để xe kiên cố cho HS với diện tích 180m², nâng cấp sân trường, thay gạch nền tầng 1 của 2 dãy nhà học 6 phòng, xây nhà bảo vệ, quét sơn, vôi màu cho cổng, tường rào, xây dựng tường rào phía sau bằng lưới B40).

Hệ thống cửa các loại của 2 dãy nhà học 6 phòng được sơn sửa lại từ nguồn kinh phí nhà trường.

Tất cả phòng học đều có đầy đủ bàn ghế cho học sinh trong đó 100% là bàn ghế 2 chỗ ngồi. 100% phòng học có bảng từ chống lóa, tất cả các phòng đều được trang bị hệ thống điện chiếu sáng và có quạt đầy đủ.

Các phòng bộ môn Lý – Công nghệ, Sinh – Hoá, Tiếng Anh, Nghệ thuật và Tin đã được sắp xếp hợp lý với các trang thiết bị cơ bản đầy đủ đầy đủ. Trường đã tập trung

mọi nguồn lực để xây dựng phòng bộ môn phục vụ cho công tác dạy học vào sử dụng có hiệu quả.

Nhà trường đã mua sắm, trang bị đầy đủ các trang thiết bị dạy học phục vụ chương trình thay sách theo danh mục của Bộ và có kế hoạch bảo quản hiệu quả. (Thiết bị lớp 6, 7, 8) - Thư viện được củng cố và hoàn thiện theo hướng hiện đại, hoạt động thư viện đã đưa vào nề nếp, nhiều học sinh và giáo viên tham gia rất tốt. Thư viện thân thiện vào ngày 26/8/2022 và được công nhận Thư viện tiên tiến vào ngày 19/9/2022. Thư viện chuẩn mức độ 1 theo thông tư số 16/ ngày

Công tác giáo dục và bảo vệ môi trường: Trường đã làm tốt công tác giáo dục và bảo vệ môi trường.

2.2.2. Điểm yếu:

- Việc đánh giá chất lượng chuyên môn còn mang tính động viên, chưa căn cứ vào thực chất của giáo viên.

- Một số cán bộ giáo viên chưa thể hiện hết tinh thần trách nhiệm trong công tác giảng dạy và giáo dục học sinh cũng như tham gia các hoạt động phong trào của nhà trường.

- Chưa cải thiện nhiều trong kiểm tra, đánh giá. Còn nể nang, thiếu kiên quyết trong việc xử lý các hạn chế của giáo viên.

- Một số giáo viên ý thức tự học, tự bồi dưỡng, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học còn hạn chế.

- Chất lượng học sinh chưa đồng đều, vẫn còn hiện tượng xem nhẹ việc học, bỏ học.

2.2.3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6, lớp 7, lớp 8 và lớp 9; bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học.

Củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục trung học cơ sở.

MỤC TIÊU GIÁO DỤC:

Mục tiêu chung:

3.1.1. Nhiệm vụ trọng tâm.

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ⁽¹⁾ đối với tất cả các khối lớp, trong đó tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai CT GDPT 2018 đối với lớp 9 bảo đảm hoàn thành chương trình năm học và nâng cao chất lượng giáo dục trung học. Chuẩn bị tổ chức đánh giá tổng kết việc triển khai thực hiện CT GDPT 2018 giai đoạn 2020-2025.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao

chất lượng giáo dục STEM, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và sau trung học phổ thông.

3. Chú trọng thực hiện công tác phát triển mạng lưới trường, lớp, biên chế lớp học theo đúng các quy định; tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai CT GDPT 2018; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

4. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn bảo đảm chất lượng thực hiện CT GDPT 2018; chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên.

5. Thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, quản trị trường học; bảo đảm dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả; tổ chức tốt các phong trào thi đua. Tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn, giám sát, kiểm tra theo thẩm quyền.

6. Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

7. Thực hiện đảm bảo tiến độ công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia theo Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND huyện về Kế hoạch Triển khai công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2022-2025 đồng thời triển khai tốt kế hoạch cải tiến chất lượng sau khi được đánh giá ngoài; chăm lo xây dựng thư viện đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

3.1.2. Phương châm hành động.

“Trường học là trung tâm văn hoá – môi trường học tập thân thiện và chất lượng”

3.1.3. Tầm nhìn.

Nâng tầm giá trị, xây dựng thương hiệu về chất lượng cả về đạo đức và học tập, là trường đi đầu trong việc đổi mới ứng dụng CNTT đổi mới phương pháp dạy học được phụ huynh học sinh tin tưởng gửi gắm con em mình vào học tập, rèn luyện để trở thành công dân tốt của nước Việt Nam XHCN.

3.1.4. Sứ mệnh.

Tạo dựng được môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, kỷ cương nhằm đào tạo thế hệ trẻ trở thành những công dân gương mẫu, có tri thức, năng động và sáng tạo.

3.1.5. Hệ thống giá trị cơ bản:

Về phẩm chất chủ yếu: 5 phẩm chất chủ yếu

YÊU NƯỚC: Yêu thiên nhiên, yêu con người, tự hào về truyền thống Việt Nam.

NHÂN ÁI: Yêu quý mọi người; Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người.

CHĂM CHÌ: Ham học; Chăm làm.

TRUNG THỰC: Tôn trọng lẽ phải, thật thà ngay thẳng, lên án cái xấu - **TRÁCH NHIỆM:** Có trách nhiệm với bản thân; Có trách nhiệm với gia đình; Có trách nhiệm với nhà trường và xã hội; Có trách nhiệm với môi trường sống.

Về năng lực chung: 10 năng lực cốt lõi

Năng lực tự chủ và tự học: Có 6 năng lực thành phần: Tự lực; Tự khẳng định và bảo vệ quyền, nhu cầu chính đáng; Tự kiểm soát tình cảm, thái độ, hành vi của mình; Tự định hướng; Tự học, tự hoàn thiện.

Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có 8 năng lực thành phần: Xác định mục đích, nội dung, phương tiện và thái độ giao tiếp; Thiết lập, phát triển các quan hệ xã hội, điều chỉnh và hóa giải các mâu thuẫn; Xác định mục đích và phương thức hợp tác; Xác định trách nhiệm và hoạt động của bản thân; Xác định nhu cầu và khả năng của người hợp tác; Tổ chức và thuyết phục người khác; Đánh giá hoạt động hợp tác; hội nhập quốc tế.

Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có 6 năng lực thành phần: Nhận ra ý tưởng mới; Phát hiện và làm rõ vấn đề; Hình thành và triển khai ý tưởng mới; Đề xuất, lựa chọn giải pháp; Thực hiện và đánh giá giải pháp giải quyết vấn đề; Tư duy độc lập.

Năng lực ngôn ngữ: Sử dụng Tiếng Việt; Sử dụng ngoại ngữ.

Năng lực tính toán: Hiểu biết kiến thức toán học phổ thông cơ bản; Biết cách vận dụng các thao tác tư duy, suy luận, tính toán, ước lượng, sử dụng các công cụ tính toán và dụng cụ đo...; đọc hiểu, diễn giải, phân tích, đánh giá tình huống có ý nghĩa toán học.

Năng lực khoa học:

Tìm hiểu tự nhiên: Hiểu biết kiến thức khoa học; Tìm tòi và khám phá thế giới tự nhiên; Vận dụng kiến thức vào thực tiễn, ứng xử với tự nhiên phù hợp với yêu cầu phát triển bền vững và bảo vệ môi trường.

Tìm hiểu xã hội: Nắm được những tri thức cơ bản về đối tượng của các khoa học xã hội; Hiểu và vận dụng được những cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu cơ bản của khoa học xã hội; Nắm được những tri thức cơ bản về xã hội loài người; Vận dụng được những tri thức về xã hội và văn hóa vào cuộc sống.

Năng lực Công nghệ: Thiết kế; Sử dụng; Giao tiếp; Đánh giá.

Năng lực Tin học: Sử dụng và quản lý các phương tiện, công cụ, các hệ thống tự động hóa của công nghệ thông tin và truyền thông; Hiểu biết và ứng xử phù hợp chuẩn mực đạo đức, văn hóa và pháp luật trong xã hội thông tin và nền kinh tế tri thức.

Năng lực thẩm mỹ: Nhận biết các yếu tố thẩm mỹ (cái đẹp, cái bi, cái hài, cái chân, cái thiện, cái cao cả); Phân tích, đánh giá các yếu tố thẩm mỹ; Tái hiện, sáng tạo và ứng dụng các yếu tố thẩm mỹ.

Năng lực thể chất: Sống thích ứng và hài hòa với môi trường; Nhận biết và có các kỹ năng vận động cơ bản trong cuộc sống; Nhận biết và hình thành các tố chất thể lực cơ bản trong cuộc sống; Nhận biết và tham gia hoạt động thể dục thể thao.

Bên cạnh việc hình thành, phát triển các năng lực cốt lõi, chương trình giáo dục phổ thông còn góp phần phát hiện, bồi dưỡng năng lực đặc biệt (năng khiếu) của học sinh.

3.2. Mục tiêu cụ thể

- PCGD THCS đạt mức III.

- Phân đấu có 8-9 học sinh đạt giải trên tổng số dự thi học sinh giỏi văn hoá và 8-9 học sinh giỏi năng khiếu cấp huyện.

- Xếp loại hạnh kiểm/kết quả rèn luyện Tốt trên 90% và học lực loại Giỏi/Tốt từ 30% trở lên.

- Tỷ lệ tốt nghiệp trên 98%. Tập trung bồi dưỡng, củng cố kiến thức các bộ môn thi vào lớp 10 THPT.

- Có Kế hoạch hướng dẫn nghiên cứu khoa học cho học sinh, có ít nhất 01 đề tài, dự án tham gia cuộc thi Khoa học Kỹ thuật, Sáng tạo TTNNĐ cấp huyện; có từ 1 dự án đạt giải cuộc thi KHKT cấp huyện, 1 sản phẩm đạt giải cuộc thi Sáng tạo TTNNĐ cấp huyện. Phân đấu có giải cấp tỉnh

- Trường đạt KĐCLGD mức độ 2 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

- Tỷ lệ học sinh bỏ học dưới 1,0%.

- Tập trung xây dựng Thư viện tiên tiến, Thư viện điện tử;

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Đề án Ngày Chủ nhật xanh, xây dựng trường học xanh sạch sáng và an toàn; không có học sinh vi phạm pháp luật.

*** Một số chỉ tiêu khác:**

- 100% CB, GV đạt chuẩn giáo viên, chuẩn hiệu trưởng, chuẩn phó hiệu trưởng xếp loại khá, giỏi;

- 100% CB, GV được tập huấn nghiệp vụ chuyên môn, BDTX cuối năm 100% GV xếp loại đạt/ khá, giỏi;

- 100% giáo viên thực hiện tốt việc soạn, giảng, chấm, chữa theo định hướng phát triển năng lực học sinh và các hướng dẫn của Phòng, Sở và Bộ GD&ĐT;

- Phân đấu có 11 - 15 giáo viên dạy giỏi cấp trường;

- Tham gia tất cả các hội thi do cấp trên tổ chức;

- Mỗi tổ chuyên môn, nhóm bộ môn tổ chức 2 chuyên đề/ học kỳ về nâng cao chất lượng dạy học, nâng cao chất lượng hiệu quả công việc, về đổi mới phương pháp dạy học. Thảo giảng: 02 tiết/GV/năm học. Dạy học tại thư viện: 1 giáo viên dạy 1 tiết/ học kì/ bộ môn.

- Kiểm tra toàn diện hoạt động sư phạm của giáo viên đạt 30% trở lên.

- Danh hiệu thi đua:

Trường: Đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến;

Công đoàn Vững mạnh cấp huyện;

Liên đội mạnh cấp huyện.

100% CBCNV hoàn thành tốt nhiệm vụ, 15% hoàn thành xuất sắc.

100% CB, GV, NV đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên. Trong đó có 30% đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở trở lên.

- Làm tốt phong trào phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu.

4. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

4.1. Thực hiện chương trình giáo dục trung học

4.1.1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường

Chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường và tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học⁽²⁾, trong đó lưu ý một số nội dung sau:

a) Kế hoạch giáo dục của nhà trường thể hiện việc huy động đầy đủ nguồn lực, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có trong kế hoạch giáo dục của các môn học, hoạt động giáo dục; lưu ý việc xây dựng phân phối chương trình các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp phù hợp với tình hình thực tế để phát huy hiệu quả năng lực đội ngũ giáo viên của nhà trường⁽³⁾. Thực hiện chương trình các môn ngoại ngữ theo CT GDPT 2018.

b) Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện văn hóa học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục; tích hợp nội dung giáo dục quyền con người; tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các nội dung giáo dục pháp luật về an toàn giao thông; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và đạo đức liêm chính; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyên đổi và các nội dung giáo dục lồng ghép khác.

c) Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật không có điều kiện đến trường dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông phù hợp với điều kiện của địa phương, đơn vị.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a) Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

b) Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018; tăng cường phối

hợp, huy động, trao đổi giáo viên giữa các trường trong khu vực để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

a) Thực hiện đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông theo đúng quy định⁽⁴⁾, yêu cầu cần đạt của chương trình, lưu ý một số nội dung như: xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập. Đối với môn Ngữ văn, **tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kỳ nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn**⁽⁵⁾.

b) Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị cho học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh vào lớp 10⁽⁶⁾.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong các cơ sở giáo dục trung học, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông⁽⁷⁾. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS và sau THPT thông qua việc triển khai Quyết định số 1882/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh về phê duyệt kế hoạch giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông giai đoạn 2018 - 2025.

b) Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và sau trung học phổ thông theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

II. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 135/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của HĐND tỉnh về Phát triển giáo dục tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2045; phát triển mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học. Tiếp tục đầu tư nguồn lực xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

2. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Rà soát giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, nhất là giáo viên các môn Tin học, Ngoại ngữ, Mỹ thuật, Âm nhạc, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí đáp ứng yêu cầu triển khai CT GDPT 2018⁽⁸⁾. Tiếp tục thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên trung học cơ sở theo quy định của Chính phủ.

b) Thường xuyên rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học, hoạt động giáo dục; phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên cốt cán, cán bộ quản lý cơ sở giáo

dục phổ thông cốt cán để triển khai bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông đại trà; gắn việc tập huấn sử dụng sách giáo khoa với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường. Nâng cao hiệu quả tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác giáo dục hướng nghiệp, tư vấn cho học sinh trung học.

3. Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

a) Phát huy cao nhất vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên, cơ sở giáo dục trong việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo quy định. Phối hợp với các Nhà xuất bản tập huấn cho giáo viên sử dụng sách giáo khoa và cung ứng sách giáo khoa cho học sinh đầy đủ, kịp thời trước khai giảng năm học 2024 - 2025 và chuẩn bị cho các năm học tiếp theo, bảo đảm kịp thời, chất lượng, đúng quy định.

b) Triển khai dạy học có hiệu quả nội dung Giáo dục địa phương lớp 9 khi có tài liệu giáo dục của địa phương.

4. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

a) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để có thể tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

b) Tiếp tục phát triển học liệu số để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

5. Công tác xây dựng thư viện đạt chuẩn, kiểm định CLGD, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

a, Công tác xây dựng thư viện đạt tiêu chuẩn

Tiến hành rà soát, đối chiếu và tiến hành xây dựng kế hoạch dựng thư viện đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông. Hiện đã đạt mức 1, xây dựng kế hoạch phát triển, lộ trình để đảm bảo các tiêu chí, tiêu chuẩn đạt mức độ 2 ...

b, Công tác điểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia trong năm học, nâng cao tỉ lệ trường đạt chuẩn quốc gia.

Thực hiện đảm bảo tiến độ công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia theo Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND huyện về Kế hoạch Triển khai công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2022 - 2025 và kế hoạch hàng năm; đồng thời triển khai tốt kế hoạch cải tiến chất lượng sau khi được đánh giá ngoài.

6. Tham gia, tổ chức các kì thi, cuộc thi

Chuẩn bị tốt cho việc tổ chức các hội thi cấp trường đồng thời tổ chức lựa chọn học sinh tham gia các hội thi cấp huyện, tỉnh. Trong năm học 2024 - 2025, Phòng GDĐT dự kiến sẽ tổ chức các kỳ thi sau:

- Thi học sinh giỏi lớp 9: (Tháng 12/2024) gồm 06 môn Toán, Ngữ văn, Lịch sử và Địa lý, Tiếng Anh, Khoa học tự nhiên và Tin học (Ngôn ngữ lập trình Scratch)

- Thi học sinh giỏi lớp 6,7,8 (tháng 4/2025): Lớp 6,7 gồm 03 môn: Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh; khối lớp 8 gồm 06 môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử và Địa lý, Khoa học tự nhiên và Tin học (Ngôn ngữ lập trình Scratch).

- Thi Khoa học kỹ thuật.

- Thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng.

- Thi Tranh biện tiếng Anh.

III. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục trung học, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

1. Đẩy mạnh quản trị hoạt động dạy học và giáo dục gắn liền với quản trị nhân sự, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và tài chính thông qua việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Giao quyền tự chủ cho tổ chuyên môn trong việc quản lý kế hoạch giáo dục cá nhân và kế hoạch bài dạy của giáo viên, bảo đảm chất lượng, thiết thực, hiệu quả.

2. Tăng cường chuyển đổi số trong dạy học và quản lý, thực hiện hiệu quả việc tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Tổ chức triển khai tốt việc chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ⁽⁹⁾; tập trung chỉ đạo thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập, rèn luyện của học sinh cấp trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

3. Thực hiện nghiêm quy định về quản lý, sử dụng xuất bản phẩm tham khảo⁽¹⁰⁾. Đặc biệt lưu ý chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên kiểm soát chặt chẽ nội dung, không để xuất bản phẩm tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển đảo, truyền thống văn hoá, thuần phong mỹ tục của Việt Nam đưa vào sử dụng trong dạy học.

4. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, thanh tra các chương trình giáo dục tích hợp.

5. Tham gia tổ chức các kì thi, cuộc thi bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng quy định. Chuẩn bị tốt cho học sinh lớp 9 tham gia kì thi tốt nghiệp trung học phổ thông. Chọn lọc tổ chức hoặc tham gia các cuộc thi theo chủ trương tinh giảm các kỳ thi, cuộc thi, hội thi⁽¹¹⁾.

6. Đẩy mạnh công tác truyền thông: Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học tạo sự đồng thuận của xã hội, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về GDĐT, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: công tác triển khai thực hiện CT GDPT 2018; việc dạy thêm, học thêm; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông⁽¹²⁾.

8. Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của Ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

IV. Công tác thi đua, khen thưởng

1. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với cơ sở giáo dục trung học, cán bộ quản lý và giáo viên trung học theo quy định. Lưu ý việc xây dựng và khen thưởng các cơ sở giáo dục phổ thông điển hình về đổi mới.

2. Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo các hướng dẫn thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, khách quan gắn với hiệu quả công việc.

3. Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

5. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

5.1. Thời gian thực hiện chương trình

Căn cứ Quyết định số 2134/QĐ-UBND ngày 9 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc Ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên theo khung thời gian 35 tuần, trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức - kỹ năng và yêu cầu của cấp học, các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học chi tiết các môn học theo khung 18 tuần thực dạy HKI, tuần 17 tuần thực học HKII.

a, Ngày tựu trường, ngày khai giảng:

- Ngày tựu trường: Ngày 26 tháng 8 năm 2024. Riêng đối với lớp 6: ngày 20 tháng 8 năm 2024.

- Ngày khai giảng năm học mới: Ngày 05 tháng 9 năm 2024.

b) Quy định thời gian học

* Học kỳ 1: Từ ngày 06/9/2024 đến 18/01/2025

* Học kỳ 2: Từ ngày 19/01/2025 đến trước 25/5/2025

* Kết thúc năm học trước 31/5/2025

Quy định số tiết dạy:

Nội dung giáo dục	Số tiết/năm học			
	Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
Môn học bắt buộc (10)				
Ngữ văn	140	140	140	140
Toán	140	140	140	140
Ngoại ngữ 1	105	105	105	105
Giáo dục công dân	35	35	35	35
Lịch sử và Địa lí	105	105	105	105
Khoa học tự nhiên	140	140	140	140
Công nghệ	35	35	52	52

Tin học	35	35	35	35
Giáo dục thể chất	70	70	70	70
Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật)	70	70	70	70
Hoạt động giáo dục bắt buộc (I)				
Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105	105	105	105
Nội dung GD bắt buộc của địa phương	35	35	35	35
Tổng số tiết học/năm học (không kể các môn học tự chọn)	1015	1015	1032	1032
Số tiết học trung bình/tuần (không kể các môn học tự chọn)	29	29	29,5	29,5

5.2. Kế hoạch giáo dục chi tiết các môn học (Có tệp lưu trữ riêng)

5.3. Kế hoạch tổ chức các chủ đề, chuyên đề dạy học

Mỗi tổ chuyên môn thực hiện tối thiểu 02 chủ đề/năm. Vận dụng các chủ đề này một cách thiết thực nhằm đẩy mạnh chất lượng giảng dạy trong nhà trường.

5.4. Các hoạt động giáo dục

5.4.1. Bồi dưỡng học sinh giỏi

- Nhà trường giao cho giáo viên bộ môn dạy học các lớp lựa chọn học sinh giỏi, thành lập các đội tuyển để tham gia hội thi với các bộ môn sau:

Lớp 6,7 gồm 03 môn: Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh;

Khối lớp 8, 9 gồm 06 môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử và Địa lý, Khoa học tự nhiên và Tin học (Ngôn ngữ lập trình Scratch).

Phân công giáo viên phụ trách như sau:

STT	Họ và tên	Môn	Lớp	Ghi chú
1	Hoàng Thị Nhung	Tin	8, 9	
2	Trương Thị Đào	Toán	9	
3	Trần Văn Trúc	Toán	6, 7	
4	Hoàng Thị Thu Hiền	Toán; KHKT - STTTNNĐ	8	
5	Thái Thị Thu	LS&ĐL 8 - 9	9	
6	Cao Khả Bình	LS&ĐL 8 - 9	8, 9	
7	Trần Văn Dũng	Văn	7, 9	
8	Hồ Thị Hồng	Văn	6, 8	
9	Trương Quỳnh Hoa	Anh văn	6, 7	

10	Trần Thị Hà	Anh văn	8, 9	
11	Phan Thị Sam	KHTN Hóa 8	8, 9	
12	Nguyễn Thị Kim Cúc	KHTN Sinh; KHKT - STTTNNĐ	8, 9	
13	Nguyễn Văn Dũng	Các môn NK	6-9	
14	Trương Dũng	KHTN (Lí); KHKT - STTTNNĐ	8, 9	
15	Dương Minh Đài	KHKT - STTTNNĐ	6-9	
16	Phan Thị Bạch Đằng	KHKT - STTTNNĐ	6-9	

** Đối với BGH:*

- Giao cho Đc Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng HSG:

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng HSG, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra giáo án của giáo viên.

+ Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ CM, giáo viên dạy

+ Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng HSG

** Đối với Tổ chuyên môn:* + Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.

+ Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

** Đối với giáo viên BD HSG:*

+ Lập danh sách đội tuyển học sinh giỏi theo các môn

+ Thực hiện đúng theo thời khóa biểu đã phân công

+ Giáo viên dạy bồi dưỡng HS Giỏi phải có giáo án/ KHDH, kiểm tra vào thứ 6 hàng tuần. GV cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng HS đạt kết quả cao nhất.

+ Đảm bảo chất lượng, chỉ tiêu đề ra dự kiến.

Thời gian thực hiện:

- Dạy vào buổi sáng, chiều theo lịch của nhà trường: 1 buổi (2 tiết – 3 tiết)/tuần.

- Thời gian: Bắt đầu bồi dưỡng từ tháng 09/2022 đến khi học sinh đi dự thi HSG huyện, HSG tỉnh (Dự kiến thi HSG cấp huyện tháng 11 đối với lớp 9 và tháng 4 dành cho khối 6, 7, 8. HSG cấp tỉnh tháng 3/2023)

5.4.2. Phụ đạo học sinh yếu:

Yêu cầu giáo viên bộ môn lập danh sách học sinh yếu kém đối với các bộ môn, xây dựng kế hoạch củng cố kiến thức, tìm giải pháp hỗ trợ. Trên cơ sở đó, Đ/c Phó hiệu trưởng phân công trách nhiệm cho giáo viên đứng lớp để phụ đạo học sinh yếu kém và tổ chức theo dõi, đánh giá theo các bài định kì, cuối kì, cuối năm.

- Giao cho đồng chí Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác phụ đạo học sinh yếu:

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch phụ đạo, phân công giáo viên dạy.

+ Trực tiếp theo dõi, kiểm tra công tác phụ đạo học sinh yếu.

- Tổ chuyên môn: Theo dõi kết quả tiến bộ của học sinh yếu ở các môn học qua từng bài kiểm tra định kì, cuối học kỳ, có giải pháp hỗ trợ giáo viên phụ đạo học sinh yếu - Đối với giáo viên phụ đạo học sinh yếu:

+ Lập danh sách học sinh yếu do mình phụ trách, theo dõi sự tiến bộ của các em từ ý thức và qua kết quả học tập trong các giờ học.

+ Có trách nhiệm phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và gia đình học sinh thường xuyên động viên, khuyến khích các em học sinh tạo sự cố gắng thực sự trong học tập và rèn luyện ý thức đạo đức, nhằm kịp thời khắc phục tình trạng học sinh yếu kém, lười học tập...

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn theo dõi sát, hướng dẫn phương pháp học tập, tổ chức truy bài đầu giờ, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh yếu kém tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập...

- Thời gian thực hiện: Trong các tiết học, các giờ truy bài. Sau khi kết thúc HKI, có thể bố trí phụ đạo vào buổi chiều (1 buổi/tuần, theo lịch nhà trường)

5.4.3. Tham gia các hội thi chuyên môn

*** Đối với giáo viên**

Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt- Học tốt” trong giáo viên và học sinh vào các đợt hội giảng chào mừng các ngày lễ lớn như: Đợt 1: 20/11; 22/12 - Đợt 2: 26/3. Giáo viên đăng ký những tiết dự giờ thao giảng sau đó nhà trường lên lịch để giáo viên đi dự giờ học tập và rút kinh nghiệm.

- Thao giảng hội đồng 04 tiết/ năm học; Dạy học tại thư viện: 01 tiết/ 1 giáo viên/ 1 bộ môn/ 1 học kì.

- Tham gia thi GVG cấp huyện và cấp tỉnh: Theo kế hoạch của PGD hoặc SGD.

Phát động phong trào viết sáng kiến trong CBGVNV, những đồng chí đã có kinh nghiệm được xếp loại ở cấp huyện, tỉnh trong nhiều năm báo cáo sáng kiến của mình trước tổ. Mỗi giáo viên tự đúc rút kinh nghiệm, chịu khó học hỏi cần đầu tư trí tuệ, thời gian cho việc viết sáng kiến để có kết quả cao.

*** Đối với học sinh**

Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi do ngành phát động. Giao trách nhiệm xây dựng kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng, tập luyện cho các tổ, bộ phận, từng giáo viên có bộ môn liên quan theo từng nội dung cuộc thi, hội thi, từng phong trào và hoạt động.

- TDTT: Thầy Nguyễn Văn Dũng phụ trách;
- Văn nghệ: Cô Phan Thị Bạch Đằng phụ trách;
- Mĩ thuật: Thầy Trần Ngọc Hiếu phụ trách.

5.5. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm

** Hình thức tổ chức*

- Hoạt động trải nghiệm được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau như hoạt động: Tổ chức trò chơi, diễn đàn, tham quan dã ngoại, các hội thi, hoạt động giao lưu, hoạt động nhân đạo, hoạt động tình nguyện, hoạt động cộng đồng, sinh hoạt tập thể, lao động công ích, thể dục thể thao, tổ chức các ngày hội,

- Giáo dục thông qua các sinh hoạt tập thể lớp, trường và các sinh hoạt theo chủ đề:

+ Sinh hoạt tập thể toàn trường gồm: chào cờ đầu tuần, mít tinh trong các ngày lễ, các ngày kỉ niệm, các hội thi, cắm trại, các cuộc giao lưu tập thể, các phong trào thi đua toàn trường vv...

+ Sinh hoạt tập thể lớp: sinh hoạt lớp theo chủ đề (theo chương trình nhà trường) sinh hoạt lớp hàng tuần, các hoạt động chung của tập thể lớp (tham quan, thi đua học tập giữa các tổ học sinh...).

- Giáo dục thông qua các hoạt động đoàn thể và hoạt động chính trị - xã hội: Các hoạt động Đoàn, Đội (theo Chương trình hoạt động của Đội TNTP, Đoàn TNCS): các phong trào của Đội Các hoạt động tập thể có tính chính trị - xã hội: Phong trào “Đền ơn, đáp nghĩa”, Các hoạt động nhân đạo, tìm hiểu về Đảng, Đoàn...

- Giáo dục thông qua các hoạt động văn hoá - thể thao và vui chơi: Các hội thao, hội thi (Hội khoẻ Phù Đổng), các cuộc thi văn hoá- văn nghệ của học sinh.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, ma túy, bảo vệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông ... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

- Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương, học sinh có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm

** Tổ chức thực hiện:*

- BGH nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp Ban ĐD CMHS về tổ chức hoạt động trải nghiệm cho tất cả học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của trường.

- Phân công PHT phụ trách hoạt động phong trào phối hợp với TPT của trường xây dựng kế hoạch cụ thể về hoạt động trải nghiệm, trình BGH và BDD CMHS trường phê duyệt kế hoạch thực hiện.

- Giao nhiệm vụ cho GVCN các khối lớp phối hợp với Ban ĐD CMHS lớp, GVBM thực hiện các hoạt động trải nghiệm.

5.6. Công tác Đội Thiếu niên tiền phong và Chũr thập đở trường học:

Chỉ đạo thực hiện tốt Chương trình Công tác Đội và phong trào thiếu nhi năm học 2024-2025, chú trọng công tác đổi mới hình thức sinh hoạt Đội, công tác ngoài giờ lên lớp tạo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh.

Tích cực triển khai thực hiện tốt Công tác Chũr thập đở trường học, quan tâm giúp đở học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh mồ côi, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt.

Tổ chức quyên góp từ CB, GV, NV nuôi 04 địa chỉ nhân đạo. Quyên góp từ học sinh mua quà Tết cho bạn nghèo, thăm và tặng quà mẹ Việt Nam anh hùng. Tổ chức thăm và tặng quà cho các hộ nạn nhân bị ảnh hưởng chất độc da cam/ dioxin.

QUY TRÌNH HOẠT ĐỘNG - NĂM HỌC 2024 - 2025

Tháng	Nội dung chính
8/2024	<ol style="list-style-type: none">1. Tổng kết năm học 2023-2024 và triển khai phương hướng nhiệm vụ năm học 2024-2025 Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện;2. Tham gia học chính trị hè năm 2024;3. Tuyển sinh đợt 2 năm học 2024 - 2025 và hoàn thành công tác chuyển trường cho học sinh;4. Tham gia bồi dưỡng, tập huấn cán bộ quản lý, giáo viên THCS thực hiện Chương trình GDPT 2018, bồi dưỡng GV thực hiện Chương trình, SGK lớp 9 theo kế hoạch của Sở GDĐT; tham gia và triển khai các lớp tập huấn theo Kế hoạch của Sở và Bộ GDĐT;5. Tham gia Hội nghị, triển khai học bạ số cấp trung học;6. Chuẩn bị các điều kiện tổ chức khai giảng năm học 2024 - 2025;7. 7. Góp ý Bộ GDĐT dự thảo Thông tư quy định về dạy thêm học thêm.

9/2024	<ol style="list-style-type: none"> 1. Khai giảng năm học mới 2024-2025; 2. Hội nghị triển khai nhiệm vụ Giáo dục THCS năm học 2024-2025; 3. Tham gia hội thảo, tập huấn hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; 4. Tổ chức kiểm tra công tác dạy học tại trường; 5. Xây dựng, triển khai kế hoạch Cuộc thi KHKT cấp huyện năm học 2024 - 2025; 6. Tổ chức điều tra, hoàn thành hồ sơ công tác phổ cập giáo dục THCS; Hoàn chỉnh số liệu trên phần mềm PCGD của Bộ; Sở GDĐT kiểm tra công tác cập nhật số liệu PCGD; 7. Duyệt kế hoạch Giáo dục năm học, kế hoạch bộ phận của CBGVNV; 8. Xây dựng kế hoạch kiểm tra năm học 2024-2025; 9. Xây dựng kế hoạch và hướng dẫn thi chọn học sinh giỏi các khối lớp, các môn văn hóa cấp huyện; 10. Xây dựng quy trình Hoạt động ngoài giờ lên lớp năm học 2024 - 2025. 11. Cập nhật thông tin lên Cổng TTGDĐT và cơ sở dữ liệu ngành để báo cáo đầu năm; 12. Hoàn thành thanh lý tài sản công, hoàn thành các đề nghị của đoàn kiểm tra, thẩm định công tác tự đánh giá KĐCLGD và trường chuẩn quốc gia; 13. Tham gia Lễ Vinh danh học sinh Danh sự toàn trường; 14. Kiểm tra, lưu trữ hồ sơ lựa chọn SGK; 15. Nắm tình hình dạy học các môn học mới trong CTGDPT 2018; 16. Kiểm tra sử dụng bảo quản thiết bị dạy học và phòng học bộ môn theo kế hoạch;
10/2024	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tổ chức Hội nghị viên chức và người lao động năm học 2024-2025; 2. Tổ chức Hội nghị triển khai nhiệm vụ chuyên môn và công tác kiểm tra năm học 2024-2025; 3. Hướng dẫn NCKH năm học 2024-2025; 4. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học theo kế hoạch; 5. Kiểm tra chuyên môn, triển khai CT GDPT 2018 và thực hiện nhiệm vụ trung học định kỳ hàng tháng. Nắm tình hình sinh hoạt tổ chuyên môn các bộ môn; 6. Kiểm tra PCGD THCS năm 2024; 7. Tham gia sinh hoạt cụm chuyên môn cấp THCS; 8. Kiểm tra công tác chuyển đổi số trong trường học; đổi mới kiểm tra đánh giá; dạy học lồng ghép...; 9. Tự kiểm tra việc thực hiện Đề án ngoại ngữ và dạy học NN2 ở cơ sở; 10. Nắm tình hình hoạt động các câu lạc bộ.

11/2024	<ol style="list-style-type: none"> 1. Triển khai các hoạt động chào mừng kỉ niệm Nhà giáo Việt Nam 20/11; 2. Kiểm tra việc sử dụng và bảo quản thiết bị dạy học, phòng học bộ môn. 3. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học theo kế hoạch; 4. Tham gia cuộc thi “ATGT cho nụ cười ngày mai” theo kế hoạch của Sở; 5. Hướng dẫn tổ chức ôn tập và kiểm tra cuối học kì I; 6. Chuẩn bị hồ sơ tham gia kiểm tra PCGD-THCS năm 2024 tại tỉnh; 7. Tổ chức Ngày hội Bóng đá vui; 8. Phát động tham gia/ tổ chức cuộc thi thiết bị tự làm;
12/2024	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tham gia thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện; 2. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học theo kế hoạch; 3. Kiểm tra việc triển khai chương trình công tác Đội và phong trào thiếu niên trường học; 4. Tham gia thi KHKT dành cho học sinh trung học cấp huyện; Nộp hồ sơ thi KHKT cấp tỉnh (nếu đạt); 5. Tổ chức kiểm tra cuối học kì I; 6. Báo cáo Sơ kết học kỳ I; 7. Tham gia cuộc thi “ATGT cho nụ cười ngày mai” theo kế hoạch của Sở; 8. Tham gia công tác giáo dục SKSS VTN và hưởng ứng ngày thế giới phòng, chống AIDS;
01/2025	<ol style="list-style-type: none"> 1. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học; 2. Sơ kết học kì I; 3. Tham gia thi Tranh biện tiếng Anh cấp huyện 4. Tham gia Cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học cấp tỉnh (Nếu đạt cấp huyện được dự thi cấp tỉnh); 5. Tham gia thi cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng cấp huyện; 6. Cập nhật thông tin lên Cổng TTGDĐT để báo cáo giữa năm; 7. Tham gia sinh hoạt cụm chuyên môn THCS; 8. Kiểm tra công tác đổi mới kiểm tra, đánh giá; 9. Kiểm tra việc tổ chức bồi dưỡng kiến thức cho học sinh lớp 9 tham gia tuyển sinh năm học 2025-2026; 10. Kiểm tra số liệu giữa năm học trên trang http://qlttgddt.thuathienhue.edu.vn, http://csdl.moet.gov.vn.
2/2025	<ol style="list-style-type: none"> 1. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học; 2. Kiểm tra thiết bị dạy học và phòng học bộ môn; 3. Kiểm tra việc tổ chức bồi dưỡng kiến thức cho học sinh lớp 9 tham gia tuyển sinh năm học 2025-2026; 4. Kiểm tra thực hiện chương trình GDPT 2018;
3/2025	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3; 2. Tổ chức các hoạt động chào mừng 26/3; 3. Tham gia thi học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh (Nếu có); 4. Hướng dẫn ôn tập và kiểm tra cuối học kỳ II; 5. Sinh hoạt chuyên môn theo cụm;

	6. Kiểm tra việc tổ chức bồi dưỡng kiến thức cho học sinh lớp 9 tham gia tuyển sinh năm học 2024-2025; 7. Báo cáo đánh giá công tác thiết bị, phòng học bộ môn; 8. Kiểm tra công tác dạy, học và sinh hoạt tổ chuyên môn trong nhà trường.
4/2025	1. Tham gia các hoạt động kỉ niệm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước và ngày Quốc tế Lao động 01/5; 2. Hướng dẫn ôn tập và kiểm tra cuối học kỳ II; 3. Tham gia kì thi chọn học sinh giỏi cấp huyện lớp 6, 7, 8; 4. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học; 5. Kiểm tra công tác dạy thêm, học thêm; 6. Sinh hoạt chuyên môn.
5/2025	1. Tổ chức kiểm tra cuối kỳ II; 2. Báo cáo tổng kết năm học 2024-2025; 3. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh và ngày thành lập Đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh; 4. Chuẩn bị các điều kiện cho công tác tuyển sinh lớp 6, xét tốt nghiệp lớp 9 tại trường; 5. Cập nhật thông tin lên Cổng TTGDĐT và cơ sở dữ liệu ngành để báo cáo cuối năm; 6. Hướng dẫn sinh hoạt hè 2025.
6/2025	1. Tham gia thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2025-2026; 2. Tuyển sinh lớp 6 3. Tham gia hoạt động hưởng ứng ngày môi trường thế giới; 4. Tổ chức các hoạt động chào mừng Ngày Quốc tế Thiếu nhi; 5. Trình duyệt kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026;
7/2025	1. Duyệt tuyển sinh lớp 6 tại Phòng GDĐT; 2. Xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026; 3. Tham gia tập huấn chuyên môn theo kế hoạch của Sở và Phòng GDĐT; 4. Tham gia tập huấn các bộ môn chuẩn bị cho năm học 2025-2026;

** Lưu ý: Một số nội dung trên có thể được thay thế hoặc bổ sung tùy vào tình hình thực tiễn và các văn bản chỉ của các cơ quan quản lí cấp trên.*

6. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

6.1. Công tác quản lý, chỉ đạo

- Hiệu trưởng thành lập các Ban chỉ đạo khi tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục theo quy định.

- Xây dựng và triển khai các kế hoạch hoạt động giáo dục trong toàn thể CB, GV, NV trong các phiên họp Hội đồng sư phạm, phân công trách nhiệm cụ thể cho các cá nhân, bộ phận phụ trách tổ chức thực hiện.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch, đảm bảo thực hiện các hoạt động đúng tiến độ, có hiệu quả.

- Sau mỗi học kì, nhà trường tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức.

- Thực hiện công khai tất cả các hoạt động của nhà trường trong quá trình tổ chức thực hiện để nhận được sự phối hợp tốt từ phụ huynh học sinh và các ban ngành đoàn thể xã hội nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường.

- Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn, phụ trách các bộ phận trong việc tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá các hoạt động.

6.2. Công tác kiểm tra

- Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ, công tác kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo, đảm bảo việc chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn theo kế hoạch.

- Phân công phó hiệu trưởng, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy kiểm tra lịch báo giảng, sổ đầu bài hằng tuần, phó hiệu trưởng cùng các tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn kiểm tra chuẩn bị kế hoạch bài học (giáo án), kiểm tra nội dung và phương pháp giảng dạy của giáo viên thông qua dự giờ tiết dạy, các tiết thao giảng, chuyên đề.

- Phân công phó hiệu trưởng thường xuyên kiểm tra sinh hoạt của tổ nhóm chuyên môn thông qua việc tham dự các buổi sinh hoạt của tổ, kiểm duyệt biên bản họp tổ nhóm hoặc kế hoạch thực hiện công tác hằng tuần.

- Kiểm tra trường xuyên việc sử dụng thiết bị dạy học, sử dụng phòng học bộ môn, ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học thông qua báo cáo và sổ theo dõi của bộ phận thiết bị.

- Kiểm tra việc thực hiện hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo yêu cầu tại công văn Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, công văn số 2213/SGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2021 của Sở GD&ĐT Thừa Thiên Huế về việc Quản lý hồ sơ quy chế giáo dục năm học 2021-2022, công văn số 422/PGDĐT-THCS ngày 31/8/2021 của Phòng GD&ĐT Phong Điền về quản lý hồ sơ quy chế giáo dục năm học 2021-2022 và công văn số 2467/SGDĐT-CNTT ngày 27/9/2021 của Sở GD&ĐT Thừa Thiên Huế về việc triển khai sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử trên Cổng thông tin GDĐT đối với GDPT và GDTX năm học 2021 - 2022 ... Tổ chức kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên 1 lần/học kỳ, kiểm tra hồ sơ của tổ nhóm chuyên môn ít nhất 1 lần/học kỳ.

6.3. Chế độ thông tin, báo cáo

- Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng qui định. Sử dụng, lưu trữ và bảo quản tốt.

- Các tổ nhóm chuyên môn thông tin kịp thời những khó khăn hoặc nhiệm vụ phát sinh về ban giám hiệu.

- Theo dõi, thống kê - tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng và cấp trên.

Trên đây là kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2024 - 2025 của trường THCS Phong Xuân. Kế hoạch có thể thay đổi tùy theo yêu cầu công tác và tình hình thực tế của nhà trường.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để báo cáo);
- Lãnh đạo, các TTCM; - Đăng tải web trường; - Lưu: VT.

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

Hoàng Xuân Hòa
HIỆU TRƯỞNG

1 Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018, Thông tư số 34/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020, Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021, Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022; Quyết định số 712/QĐ-BGDĐT ngày 09/02/2021 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Hàn và Tiếng Đức - Ngoại ngữ 1, hệ 10 năm thí điểm

2 Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình.

3 Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT về xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

4 Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

5 Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

6 Quyết định số 764/QĐ-BGDĐT ngày 08/3/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về cấu trúc định dạng đề thi kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông từ năm 2025.

7 Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT giai đoạn 2018-2025".

8 Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập.

9 Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030".

10 Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

11 Công văn số 5814/BGDĐT-GDTrH ngày 07/12/2017 về tổ chức các cuộc thi dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2017-2018.

12 Văn bản họp nhất số 07/VBHN-BGDĐT ngày 12/8/2022 của Bộ GDĐT họp nhất Quyết định về việc ban hành Quy định chuyên trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường THCS và THPT; Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 06/01/2023 hướng dẫn chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập cấp trung học phổ thông.